

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QTKD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1748 /QĐ-ĐHK&QTKD-HCTC

Thái Nguyên, ngày 31 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v công nhận các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng năm 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH

Căn cứ Quyết định số 136/2004/QĐ-TTg ngày 02 tháng 08 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh thuộc Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 06 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đối với ngành Giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 4787/QĐ-ĐHTN ngày 27 tháng 09 năm 2024 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên quy định về thi đua, khen thưởng trong Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ kết quả cuộc họp của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh ngày 29 tháng 12 năm 2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Hành chính - Tổ chức.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến, Lao động tiên tiến, Chiến sĩ thi đua cơ sở năm 2025 cho các tập thể, cá nhân của Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh, gồm:

- Danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến: 16 tập thể;
- Danh hiệu Lao động tiên tiến: 274 cá nhân;
- Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở: 46 cá nhân.

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Tặng Giấy khen của Hiệu trưởng cho 05 tập thể và 27 cá nhân của Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ năm 2025 (Có danh sách kèm theo).

Điều 3. Các tập thể, cá nhân được công nhận các danh hiệu thi đua và tặng Giấy khen của Hiệu trưởng được hưởng mức thưởng như sau:

- Tập thể Lao động tiên tiến: 1.880.000 đồng/tập thể;
- Lao động tiên tiến: 710.000 đồng/cá nhân;

- Chiến sĩ thi đua cơ sở: 2.340.000 đồng/cá nhân;
- Giấy khen của Hiệu trưởng cho tập thể: 1.410.000 đồng/tập thể;
- Giấy khen của Hiệu trưởng cho cá nhân: 710.000 đồng/cá nhân

Điều 4. Trưởng Phòng Hành chính - Tổ chức, Trưởng Phòng Kế hoạch - Tài chính, Kế toán trưởng, các tập thể, cá nhân có tên tại Điều 1, Điều 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 (t/hiện);
- Lưu: VT, HCTC.

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Đinh Hồng Linh

DANH SÁCH CÁC TẬP THỂ, CÁ NHÂN
ĐƯỢC CÔNG NHẬN DANH HIỆU THI ĐUA NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHKT&QTKD-HCTC ngày tháng năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh

1. Danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến

- 1) Khoa Kinh tế số;
- 2) Khoa Kế toán;
- 3) Khoa Kinh doanh và Logistics;
- 4) Khoa Marketing và Du lịch;
- 5) Khoa Luật và Quản lý;
- 6) Phòng Đào tạo;
- 7) Phòng Công tác học sinh sinh viên;
- 8) Phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế;
- 9) Phòng Kế hoạch - Tài chính;
- 10) Phòng Hành chính - Tổ chức;
- 11) Phòng Quản trị - Phục vụ;
- 12) Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học
- 13) Trung tâm Số và Truyền thông;
- 14) Viện Quốc tế giáo dục và Đổi mới;
- 15) Viện nghiên cứu và Phát triển nguồn nhân lực;
- 16) Tạp chí Kinh tế và Quản trị kinh doanh.

Ấn định danh sách bao gồm: 16 tập thể.

2. Danh hiệu Lao động tiên tiến

STT	Họ và tên	Đơn vị	Ghi chú
1	Đình Hồng Linh	Phòng Hành chính - Tổ chức	
2	Đỗ Đình Long	Phòng KHCN&HTQT	
3	Nguyễn Quang Hợp	Phòng Đào tạo	
4	Bùi Nữ Hoàng Anh	Phòng Công tác HSSV	
5	Đỗ Thị Thuý Phương	Phòng KHCN&HTQT	
6	Trần Tuấn Anh	Phòng Hành chính - Tổ chức	
7	Trần Linh Chi	Phòng Hành chính - Tổ chức	
8	Trần Tiến Dũng	Phòng Hành chính - Tổ chức	
9	Đỗ Viết Duy	Phòng Hành chính - Tổ chức	
10	Nguyễn Thị Hương	Phòng Hành chính - Tổ chức	
11	Hà Thị Kim Huế	Phòng Hành chính - Tổ chức	

STT	Họ và tên	Đơn vị	Ghi chú
12	Hoàng Thị Huệ	Phòng Hành chính - Tổ chức	
13	Nguyễn Thị Mai Hương	Phòng Hành chính - Tổ chức	
14	Đỗ Thị Tuyết Mai	Phòng Hành chính - Tổ chức	
15	Phạm Thị Ngân	Phòng Hành chính - Tổ chức	
16	Phạm Thái Phong	Phòng Hành chính - Tổ chức	
17	Phạm Khắc Dũng	Phòng Quản trị - Phục vụ	
18	Nguyễn Thị Hồng	Phòng Quản trị - Phục vụ	
19	Nguyễn Sơn Lâm	Phòng Quản trị - Phục vụ	
20	Trần Văn Dũng	Phòng Quản trị - Phục vụ	
21	Trịnh Thị Minh Hạnh	Phòng Quản trị - Phục vụ	
22	Đoàn Mạnh Hồng	Phòng Quản trị - Phục vụ	
23	Phan Thị Mai Hương	Phòng Quản trị - Phục vụ	
24	Đặng Thị Kim Mai	Phòng Quản trị - Phục vụ	
25	Nguyễn Thị Ngân	Phòng Quản trị - Phục vụ	
26	Nguyễn Thị Lại	Phòng Quản trị - Phục vụ	
27	Hoàng Lê Lê	Phòng Quản trị - Phục vụ	
28	Hoàng Thị Thanh Nga	Phòng Quản trị - Phục vụ	
29	Lương Thị Nguyệt	Phòng Quản trị - Phục vụ	
30	Cù Phúc Thành	Phòng Quản trị - Phục vụ	
31	Lê Thị Kim Thoa	Phòng Quản trị - Phục vụ	
32	Nguyễn Thị Vân	Phòng Quản trị - Phục vụ	
33	Dương Hương Giang	Phòng Kế hoạch - Tài chính	
34	Nguyễn Thị Kim Anh	Phòng Kế hoạch - Tài chính	
35	Phạm Thanh Hà	Phòng Kế hoạch - Tài chính	
36	Nguyễn Thị Bích Liên	Phòng Kế hoạch - Tài chính	
37	Nguyễn Thị Nga	Phòng Kế hoạch - Tài chính	
38	Nguyễn Hải Quân	Phòng Kế hoạch - Tài chính	
39	Đặng Thị Ngọc Quỳnh	Phòng Kế hoạch - Tài chính	
40	Lương Hoàng Văn	Phòng Kế hoạch - Tài chính	
41	Nguyễn Huy Hoàng	Phòng Công tác HSSV	
42	Phạm Thu Hương	Phòng Công tác HSSV	
43	Nguyễn Tiên Phong	Phòng Công tác HSSV	
44	Nguyễn Thị Thúy Vân	Phòng Công tác HSSV	
45	Nguyễn Ngọc Bình	Phòng Công tác HSSV	
46	Trần Quang Đại	Phòng Công tác HSSV	
47	Nông Văn Cường	Phòng Công tác HSSV	
48	Đỗ Trường Giang	Phòng Công tác HSSV	
49	Nguyễn Văn Hồng	Phòng Công tác HSSV	

STT	Họ và tên	Đơn vị	Ghi chú
50	Ninh Duy Lăng	Phòng Công tác HSSV	
51	Hà Quang Lễ	Phòng Công tác HSSV	
52	Trần Hoài Nam	Phòng Công tác HSSV	
53	Phạm Thị Nga	Phòng Công tác HSSV	
54	Trần Huy Ngọc	Phòng Công tác HSSV	
55	Phạm Văn Phụng	Phòng Công tác HSSV	
56	Dương Tố Quỳnh	Phòng Công tác HSSV	
57	Bùi Minh Tân	Phòng Công tác HSSV	
58	Hoàng Chí Thanh	Phòng Công tác HSSV	
59	Nguyễn Văn Thanh	Phòng Công tác HSSV	
60	Nguyễn Thị Thu Thảo	Phòng Công tác HSSV	
61	Đặng Tất Thắng	Phòng Công tác HSSV	
62	Trần Thị Lương Thúy	Phòng Công tác HSSV	
63	Trần Thị Tiệp	Phòng Công tác HSSV	
64	Nguyễn Thị Hương	Phòng KHCN&HTQT	
65	Nguyễn Việt Dũng	Phòng KHCN&HTQT	
66	Nguyễn Thị Anh Đào	Phòng KHCN&HTQT	
67	Nguyễn Bích Hồng	Phòng KHCN&HTQT	
68	Trần Thị Bích Thủy	Phòng KHCN&HTQT	
69	Dương Thanh Tình	Phòng KHCN&HTQT	
70	Nguyễn Hồng Hải	TT Ngoại ngữ - Tin học	
71	Nguyễn Thị Xuân Hương	TT Ngoại ngữ - Tin học	
72	Nguyễn Đắc Dũng	Phòng Đào tạo	
73	Mai Thanh Giang	Phòng Đào tạo	
74	Trần Thị Hương	Phòng Đào tạo	
75	An Thị Thư	Phòng Đào tạo	
76	Trần Đức Anh	Phòng Đào tạo	
77	Nguyễn Thị Kim Anh	Phòng Đào tạo	
78	Mai Việt Anh	Phòng Đào tạo	
79	Hoàng Văn Dư	Phòng Đào tạo	
80	Dương Thị Thu Hằng	Phòng Đào tạo	
81	Vũ Thị Hòa	Phòng Đào tạo	
82	Nguyễn Hải Khanh	Phòng Đào tạo	
83	Nguyễn Thị Hồng Liên	Phòng Đào tạo	
84	Lương Thị Kim Ly	Phòng Đào tạo	
85	Lê Thị Thu Phương	Phòng Đào tạo	
86	Nguyễn Văn Thông	Phòng Đào tạo	
87	Nguyễn Thu Thủy	Phòng Đào tạo	

STT	Họ và tên	Đơn vị	Ghi chú
88	Nguyễn Thị Huyền Thương	Phòng Đào tạo	
89	Đỗ Hoàng Trung	Phòng Đào tạo	
90	Bế Hùng Trường	Phòng Đào tạo	
91	Nguyễn Thị Kiều Yên	Phòng Đào tạo	
92	Lê Mạnh Hùng	Trung tâm Số và Truyền thông	
93	Nguyễn Thị Vinh	Trung tâm Số và Truyền thông	
94	Tạ Việt Anh	Trung tâm Số và Truyền thông	
95	Chu Thị Vân Anh	Trung tâm Số và Truyền thông	
96	Trần Thị Thu Hoài	Trung tâm Số và Truyền thông	
97	Phạm Minh Hoàng	Trung tâm Số và Truyền thông	
98	Nguyễn Đức Hưng	Trung tâm Số và Truyền thông	
99	Dương Triệu Thị Hường	Trung tâm Số và Truyền thông	
100	Dương Văn Sơn	Trung tâm Số và Truyền thông	
101	Nguyễn Thị Ánh Thùy	Trung tâm Số và Truyền thông	
102	Trần Thanh Tùng	Trung tâm Số và Truyền thông	
103	Trần Thị Trang	Trung tâm Số và Truyền thông	
104	Lương Thị Vân	Trung tâm Số và Truyền thông	
105	Nguyễn Thị Thu Yên	Trung tâm Số và Truyền thông	
106	Nguyễn Thành Vũ	Viện Quốc tế giáo dục và Đổi mới	
107	Vũ Thị Mai Anh	Viện Quốc tế giáo dục và Đổi mới	
108	Phương Hữu Khiêm	Viện Quốc tế giáo dục và Đổi mới	
109	Nguyễn Thị Phương	Viện Quốc tế giáo dục và Đổi mới	
110	Tạ Thị Huyền Trang	Viện Quốc tế giáo dục và Đổi mới	
111	Phạm Hồng Trường	Viện Quốc tế giáo dục và Đổi mới	
112	Phí Thị Hồng Vân	Viện Quốc tế giáo dục và Đổi mới	
113	Vũ Quỳnh Nam	Viện NCKT&PTNNL	
114	Hoàng Thị Thu	Tạp chí Kinh tế và QTKD	
115	Trần Thị Quế	Tạp chí Kinh tế và QTKD	
116	Nguyễn Thị Thu Hà	Khoa Kinh doanh và Logistics	
117	Phạm Văn Hạnh	Khoa Kinh doanh và Logistics	
118	Hà Thị Thanh Hoa	Khoa Kinh doanh và Logistics	
119	Dương Thị Thúy Hương	Khoa Kinh doanh và Logistics	
120	Phạm Thị Thanh Mai	Khoa Kinh doanh và Logistics	
121	Trần Thị Xuân	Khoa Kinh doanh và Logistics	
122	Nguyễn Thị Lan Anh	Khoa Kinh doanh và Logistics	
123	Nguyễn Văn Anh	Khoa Kinh doanh và Logistics	
124	La Quý Dương	Khoa Kinh doanh và Logistics	
125	Mai Thị Duyên	Khoa Kinh doanh và Logistics	

STT	Họ và tên	Đơn vị	Ghi chú
126	Ngô Thị Hương Giang	Khoa Kinh doanh và Logistics	
127	Hoàng Hà	Khoa Kinh doanh và Logistics	
128	Lê Thu Hà	Khoa Kinh doanh và Logistics	
129	Nguyễn Thị Lan Hương	Khoa Kinh doanh và Logistics	
130	Đoàn Quang Huy	Khoa Kinh doanh và Logistics	
131	Trần Quang Huy	Khoa Kinh doanh và Logistics	
132	Đàm Thanh Huyền	Khoa Kinh doanh và Logistics	
133	Đặng Trung Kiên	Khoa Kinh doanh và Logistics	
134	Trần Xuân Kiên	Khoa Kinh doanh và Logistics	
135	Đỗ Thị Thùy Linh	Khoa Kinh doanh và Logistics	
136	Chu Thị Kim Ngân	Khoa Kinh doanh và Logistics	
137	Nông Thị Minh Ngọc	Khoa Kinh doanh và Logistics	
138	Ngô Thị Nhung	Khoa Kinh doanh và Logistics	
139	Phạm Thị Minh Nguyệt	Khoa Kinh doanh và Logistics	
140	Nguyễn Đức Thu	Khoa Kinh doanh và Logistics	
141	Đoàn Huyền Trang	Khoa Kinh doanh và Logistics	
142	Trịnh Thị Thu Trang	Khoa Kinh doanh và Logistics	
143	Nguyễn Thị Phương Hào	Khoa Kinh tế số	
144	Trần Thị Mai	Khoa Kinh tế số	
145	Ngô Thị Mỹ	Khoa Kinh tế số	
146	Nguyễn Thị Ngân	Khoa Kinh tế số	
147	Trần Thị Mai Linh	Khoa Kinh tế số	
148	Dương Thị Tình	Khoa Kinh tế số	
149	Nguyễn Thị Thu Thương	Khoa Kinh tế số	
150	Nguyễn Thị Lương Anh	Khoa Kinh tế số	
151	Trần Nguyên Bình	Khoa Kinh tế số	
152	Nguyễn Văn Công	Khoa Kinh tế số	
153	Vũ Bạch Diệp	Khoa Kinh tế số	
154	Nguyễn Xuân Diệp	Khoa Kinh tế số	
155	Hoàng Thanh Hải	Khoa Kinh tế số	
156	Phùng Trần Mỹ Hạnh	Khoa Kinh tế số	
157	Nguyễn Thị Thu Hằng	Khoa Kinh tế số	
158	Nguyễn Thị Mai Hiền	Khoa Kinh tế số	
159	Nguyễn Ngọc Hoa	Khoa Kinh tế số	
160	Nguyễn Quỳnh Hoa	Khoa Kinh tế số	
161	Phạm Thị Hồng	Khoa Kinh tế số	
162	Triệu Văn Huân	Khoa Kinh tế số	
163	Phạm Thị Linh	Khoa Kinh tế số	

STT	Họ và tên	Đơn vị	Ghi chú
164	Nguyễn Tiến Long	Khoa Kinh tế số	
165	Cao Phương Nga	Khoa Kinh tế số	
166	Đông Thị Hồng Ngọc	Khoa Kinh tế số	
167	Trần Văn Nguyễn	Khoa Kinh tế số	
168	Đỗ Thị Hoà Nhã	Khoa Kinh tế số	
169	Thăng Thị Hồng Nhung	Khoa Kinh tế số	
170	Nguyễn Thị Nhung	Khoa Kinh tế số	
171	Đặng Kim Oanh	Khoa Kinh tế số	
172	Đỗ Thanh Phúc	Khoa Kinh tế số	
173	Nguyễn Việt Phương	Khoa Kinh tế số	
174	Nguyễn Thị Thanh Quý	Khoa Kinh tế số	
175	Nguyễn Như Quỳnh	Khoa Kinh tế số	
176	Nguyễn Thu Thủy	Khoa Kinh tế số	
177	Phạm Lê Văn	Khoa Kinh tế số	
178	Nguyễn Thị Thuý Vân	Khoa Kinh tế số	
179	Đinh Thị Vững	Khoa Kinh tế số	
180	Nguyễn Thị Thu Trang	Khoa Luật và Quản lý	
181	Nguyễn Thị Phương Thúy	Khoa Luật và Quản lý	
182	Hoàng Nghiệp Quỳnh	Khoa Luật và Quản lý	
183	Nguyễn Thị Thùy Dung	Khoa Luật và Quản lý	
184	Phạm Thị Nga	Khoa Luật và Quản lý	
185	Dương Thị Hương	Khoa Luật và Quản lý	
186	Ngô Thị Tân Hương	Khoa Luật và Quản lý	
187	Trần Thị Bình An	Khoa Luật và Quản lý	
188	Trần Thị Kim Anh	Khoa Luật và Quản lý	
189	Nguyễn Thành Công	Khoa Luật và Quản lý	
190	Trần Văn Giảng	Khoa Luật và Quản lý	
191	Trần Thị Phương Hạnh	Khoa Luật và Quản lý	
192	Đàm Thị Hạnh	Khoa Luật và Quản lý	
193	Tạ Bích Huệ	Khoa Luật và Quản lý	
194	Bùi Thị Thu Hương	Khoa Luật và Quản lý	
195	Nguyễn Quang Huy	Khoa Luật và Quản lý	
196	Âu Thị Diệu Linh	Khoa Luật và Quản lý	
197	Trần Thùy Linh	Khoa Luật và Quản lý	
198	Vũ Thị Thùy Linh	Khoa Luật và Quản lý	
199	Bùi Thị Trà Ly	Khoa Luật và Quản lý	
200	Hoàng Thị Lệ Mỹ	Khoa Luật và Quản lý	
201	Phạm Thị Hồng Nhung	Khoa Luật và Quản lý	

STT	Họ và tên	Đơn vị	Ghi chú
202	Lê Ngọc Nương	Khoa Luật và Quản lý	
203	Nguyễn Thị Nội	Khoa Luật và Quản lý	
204	Nguyễn Thị Thu Phương	Khoa Luật và Quản lý	
205	Cao Thị Thanh Phương	Khoa Luật và Quản lý	
206	Nguyễn Thị Như Quỳnh	Khoa Luật và Quản lý	
207	Đào Thị Tân	Khoa Luật và Quản lý	
208	Đàm Thanh Thủy	Khoa Luật và Quản lý	
209	Nguyễn Thị Thuỷ	Khoa Luật và Quản lý	
210	Đinh Thị Tuyết	Khoa Luật và Quản lý	
211	Đặng Phi Trường	Khoa Luật và Quản lý	
212	Phạm Thị Ngọc Vân	Khoa Luật và Quản lý	
213	Lưu Thị Phương Thảo	Khoa Luật và Quản lý	
214	Kiều Thị Khánh	Khoa Ngân hàng - Tài chính	
215	Đỗ Kim Dư	Khoa Ngân hàng - Tài chính	
216	Trần Thanh Hải	Khoa Ngân hàng - Tài chính	
217	Vũ Thị Hậu	Khoa Ngân hàng - Tài chính	
218	Nguyễn Thị Thành Vinh	Khoa Ngân hàng - Tài chính	
219	Nguyễn Thị Kim Anh	Khoa Kế toán	
220	Vũ Thị Quỳnh Chi	Khoa Kế toán	
221	Đỗ Thị Thu Hằng	Khoa Kế toán	
222	Dương Công Hiệp	Khoa Kế toán	
223	Nguyễn Thị Thu Huyền	Khoa Kế toán	
224	Giang Thị Trang	Khoa Kế toán	
225	Nguyễn Thị Hồng Yến	Khoa Kế toán	
226	Nguyễn Phương Thảo	Khoa Kế toán	
227	Nguyễn Thị Lan Anh	Khoa Kế toán	
228	Nguyễn Thị Ngọc Bích	Khoa Kế toán	
229	Đặng Thị Dịu	Khoa Kế toán	
230	Phan Thị Thái Hà	Khoa Kế toán	
231	Nguyễn Thị Minh Hằng	Khoa Kế toán	
232	Nguyễn Thu Hằng	Khoa Kế toán	
233	Đào Thúy Hằng	Khoa Kế toán	
234	Nguyễn Thị Thu Hiền	Khoa Kế toán	
235	Hà Thị Thanh Hoa	Khoa Kế toán	
236	Nguyễn Thị Mai Hương	Khoa Kế toán	
237	Ma Thị Hường	Khoa Kế toán	
238	Nguyễn Thị Hường	Khoa Kế toán	
239	Bạch Thị Huyền	Khoa Kế toán	

STT	Họ và tên	Đơn vị	Ghi chú
240	Đàm Phương Lan	Khoa Kế toán	
241	Dương Thị Hương Liên	Khoa Kế toán	
242	Trần Thị Ngọc Linh	Khoa Kế toán	
243	Dương Thị Luyến	Khoa Kế toán	
244	Vũ Thị Minh	Khoa Kế toán	
245	Dương Thu Minh	Khoa Kế toán	
246	Nguyễn Thị Thanh Ngà	Khoa Kế toán	
247	Nguyễn Trọng Nghĩa	Khoa Kế toán	
248	Thái Thị Thái Nguyên	Khoa Kế toán	
249	Hoàng Thị Nguyệt	Khoa Kế toán	
250	Trần Thị Nhung	Khoa Kế toán	
251	Nguyễn Thị Kim Oanh	Khoa Kế toán	
252	Hoàng Mai Phương	Khoa Kế toán	
253	Đỗ Đức Quang	Khoa Kế toán	
254	Nguyễn Hữu Thu	Khoa Kế toán	
255	Nguyễn Thị Hoài Thu	Khoa Kế toán	
256	Nguyễn Thị Thu Thư	Khoa Kế toán	
257	Nguyễn Thị Thu Trang	Khoa Kế toán	
258	Đặng Quỳnh Trinh	Khoa Kế toán	
259	Nguyễn Thị Tuấn	Khoa Kế toán	
260	Thái Thị Thu Trang	Khoa Kế toán	
261	Bùi Thị Minh Hằng	Khoa Marketing và Du lịch	
262	Đào Thị Hương	Khoa Marketing và Du lịch	
263	Bùi Thị Thanh Hương	Khoa Marketing và Du lịch	
264	Dương Thanh Hà	Khoa Marketing và Du lịch	
265	Nguyễn Thị Thu Hà	Khoa Marketing và Du lịch	
266	Hoàng Thị Thu Hằng	Khoa Marketing và Du lịch	
267	Nguyễn Minh Huệ	Khoa Marketing và Du lịch	
268	Nguyễn Văn Hùng	Khoa Marketing và Du lịch	
269	Phạm Minh Hương	Khoa Marketing và Du lịch	
270	Tạ Thị Thanh Huyền	Khoa Marketing và Du lịch	
271	Nguyễn Thảo Nguyên	Khoa Marketing và Du lịch	
272	Nguyễn Thị Oanh	Khoa Marketing và Du lịch	
273	Cao Thị Phương Thảo	Khoa Marketing và Du lịch	
274	Nguyễn Thị Thu	Khoa Marketing và Du lịch	

Ấn định danh sách bao gồm: 274 cá nhân.

3. Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở

STT	Họ và tên	Đơn vị	Ghi chú
1	Đinh Hồng Linh	Phòng Hành chính - TC	
2	Đỗ Đình Long	Phòng KHCN&HTQT	
3	Nguyễn Quang Hợp	Phòng Đào tạo	
4	Bùi Nữ Hoàng Anh	Phòng Công tác HSSV	
5	Đỗ Thị Thuý Phương	Phòng KHCN&HTQT	
6	Trần Tuấn Anh	Phòng Hành chính - TC	
7	Hoàng Thị Huệ	Phòng Hành chính - TC	
8	Phạm Khắc Dũng	Phòng Quản trị - Phục vụ	
9	Nguyễn Sơn Lâm	Phòng Quản trị - Phục vụ	
10	Nguyễn Thị Kim Anh	Phòng Kế hoạch - Tài chính	
11	Phạm Thu Hương	Phòng Công tác HSSV	
12	Nguyễn Tiên Phong	Phòng Công tác HSSV	
13	Trần Huy Ngọc	Phòng Công tác HSSV	
14	Nguyễn Việt Dũng	Phòng KHCN&HTQT	
15	Nguyễn Hồng Hải	TT Ngoại ngữ - Tin học	
16	Nguyễn Đắc Dũng	Phòng Đào tạo	
17	Mai Thanh Giang	Phòng Đào tạo	
18	Đỗ Hoàng Trung	Phòng Đào tạo	
19	Lê Mạnh Hùng	Trung tâm Số và Truyền thông	
20	Phạm Minh Hoàng	Trung tâm Số và Truyền thông	
21	Nguyễn Thành Vũ	Viện Quốc tế giáo dục và Đổi mới	
22	Trần Thị Quế	Tạp chí Kinh tế và QTKD	
23	Phạm Văn Hạnh	Khoa Kinh doanh và Logistics	
24	Dương Thị Thúy Hương	Khoa Kinh doanh và Logistics	
25	Trần Thị Xuân	Khoa Kinh doanh và Logistics	
26	Nguyễn Thị Lan Hương	Khoa Kinh doanh và Logistics	
27	Nguyễn Thị Phương Hảo	Khoa Kinh tế số	
28	Trần Thị Mai	Khoa Kinh tế số	
29	Dương Thị Tình	Khoa Kinh tế số	
30	Nguyễn Thị Thu Thương	Khoa Kinh tế số	
31	Nguyễn Thị Lương Anh	Khoa Kinh tế số	
32	Nguyễn Tiến Long	Khoa Kinh tế số	
33	Nguyễn Thị Thu Trang	Khoa Luật và Quản lý	

STT	Họ và tên	Đơn vị	Ghi chú
34	Nguyễn Thị Thùy Dung	Khoa Luật và Quản lý	
35	Đào Thị Tân	Khoa Luật và Quản lý	
36	Nguyễn Thị Thuỷ	Khoa Luật và Quản lý	
37	Đặng Phi Trường	Khoa Luật và Quản lý	
38	Kiều Thị Khánh	Khoa Ngân hàng - Tài chính	
39	Vũ Thị Quỳnh Chi	Khoa Kế toán	
40	Đỗ Thị Thu Hằng	Khoa Kế toán	
41	Nguyễn Thị Thu Huyền	Khoa Kế toán	
42	Đàm Phương Lan	Khoa Kế toán	
43	Nguyễn Hữu Thu	Khoa Kế toán	
44	Nguyễn Thị Hoài Thu	Khoa Kế toán	
45	Đào Thị Hương	Khoa Marketing và Du lịch	
46	Bùi Thị Thanh Hương	Khoa Marketing và Du lịch	

Ấn định danh sách bao gồm: 46 cá nhân.

DANH SÁCH CÁC TẬP THỂ, CÁ NHÂN
ĐƯỢC TẶNG GIẤY KHEN CỦA HIỆU TRƯỞNG NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHKT&QTKD-HCTC ngày tháng năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh

1. Tập thể được tặng Giấy khen của Hiệu trưởng

- 1) Khoa Kế toán;
- 2) Khoa Luật và Quản lý;
- 3) Phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế;
- 4) Trung tâm Số và Truyền thông;
- 5) Tạp chí Kinh tế và Quản trị kinh doanh.

Ấn định danh sách bao gồm: 05 tập thể.

2. Cá nhân được tặng Giấy khen của Hiệu trưởng

STT	Họ và tên	Đơn vị	Ghi chú
1	Phạm Thái Phong	Phòng Hành chính - TC	
2	Đoàn Mạnh Hồng	Phòng Quản trị - Phục vụ	
3	Nguyễn Thị Vân	Phòng Quản trị - Phục vụ	
4	Nguyễn Thị Nga	Phòng Kế hoạch - Tài chính	
5	Nguyễn Huy Hoàng	Phòng Công tác HSSV	
6	Nguyễn Thị Anh Đào	Phòng KHCN&HTQT	
7	Trần Thị Hương	Phòng Đào tạo	
8	Nguyễn Hải Khanh	Phòng Đào tạo	
9	Tạ Việt Anh	Trung tâm Số và Truyền thông	
10	Trần Thanh Tùng	Trung tâm Số và Truyền thông	
11	Vũ Quỳnh Nam	Viện NCKT&PTNNL	
12	Nguyễn Vân Anh	Khoa Kinh doanh và Logistics	
13	Phạm Thị Minh Nguyệt	Khoa Kinh doanh và Logistics	
14	Trịnh Thị Thu Trang	Khoa Kinh doanh và Logistics	
15	Trần Nguyên Bình	Khoa Kinh tế số	
16	Nguyễn Văn Công	Khoa Kinh tế số	
17	Phạm Thị Linh	Khoa Kinh tế số	
18	Đỗ Thị Hoà Nhã	Khoa Kinh tế số	
19	Hoàng Nghiệp Quỳnh	Khoa Luật và Quản lý	
20	Nguyễn Thị Thu Phương	Khoa Luật và Quản lý	

STT	Họ và tên	Đơn vị	Ghi chú
21	Phạm Thị Ngọc Vân	Khoa Luật và Quản lý	
22	Nguyễn Thị Thành Vinh	Khoa Ngân hàng -Tài chính	
23	Nguyễn Thị Thu Thư	Khoa Kế toán	
24	Nguyễn Thị Hồng Yến	Khoa Kế toán	
25	Phan Thị Thái Hà	Khoa Kế toán	
26	Nguyễn Thị Thu Trang	Khoa Kế toán	
27	Tạ Thị Thanh Huyền	Khoa Marketing và Du lịch	

Ấn định danh sách bao gồm: 27 cá nhân./.